

HOA NÔNG NỈ CHỒ

Bữa ăn :Ăn Chính
Nỗ tuổi :Mau giao
Tổng số trẻ :305

Sang : cháo cua thòt rau ngọt
Sữa grow
Trởa : Cơm ca hoi sot thơm ca chua. Canh
bap cai ca rot thòt heo nạc
Mon luoc: bau
Xe: Sữa grow
Xe chieu: Bun gạo thòt nam mỗp ca rot gia
su su

Số Tiền Trên Mọi Trẻ 36986				
STT	Tên thức phẩm	Khối lượng(g)	Nhân gia(đ/100g)	Thanh tiền(đ)
	*CHỒ			
1	Ram (muoi)	2,000	1,060	21,200
2	Ca hoi	7,700	50,400	3,880,800
3	Cua hong	1,500	19,800	297,000
4	Nhoc mam Ca (loai 1)	3,000	5,940	178,200
5	Dau thao moc	3,000	6,280	188,400
6	Nhong cat	3,000	3,880	116,400
7	Dau me	1,000	3,870	38,700
8	Xi dau	1,000	990	9,900
9	Gao te may	22,000	2,630	578,600
10	Hanh la	1,500	5,360	80,400
11	Hanh cu toi	1,000	5,780	57,800
12	Ca rot	5,500	5,460	300,300
13	Nam rom	1,000	13,130	131,300
14	Gia nau xanh	1,000	2,520	25,200
15	Ca chua	3,500	5,670	198,450
16	Cai bap	6,000	5,460	327,600
17	Bi (bau)	4,000	3,780	151,200
18	Mop	2,000	3,990	79,800
19	Rau ngọt	1,500	5,150	77,250
20	Su su	1,000	3,050	30,500
21	Banh trang bun gao	8,000	5,720	457,600
22	Thot lon nac	8,550	18,060	1,544,130
23	Doa ta	1,000	2,940	29,400
Cong				8,800,130
	*XUAT KHO			
24	Sua bot Abbot Grow	12,100	20,500	2,480,500
Cong				2,480,500
Tổng tiền thức phẩm				11,280,630 đ
Chi phí khác				0(đ)
Tiền nhóc chi trong ngày				11285000(đ)
Số đồ nấu ngay				0(đ)
Số đồ cuối ngày				4370(đ)
Xuất ăn luy ke tổ nấu tháng				
Tiêu chuẩn luy ke tổ nấu tháng				
Tiền chi luy ke tổ nấu tháng				